

Số: /BC-UBND

Tuần Giáo, ngày 12 tháng 3 năm 2021

BÁO CÁO

Việc triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Điện Biên giai đoạn 2016-2020, trên địa bàn huyện Tuần Giáo

Thực hiện Văn bản số 24/CV-HĐND ngày 19/02/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên về việc báo cáo giám sát chuyên đề của HĐND tỉnh. Văn bản số 447/UBND-KTN ngày 19/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc triển khai Nghị quyết của HĐND tỉnh giám sát Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020.

UBND huyện Tuần Giáo báo cáo việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 10/12/2016 của HĐND tỉnh về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Điện Biên giai đoạn 2016-2020, trên địa bàn huyện Tuần Giáo, với những nội dung cụ thể như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Đặc điểm, tình hình chung

- Tuần Giáo là huyện cửa ngõ nằm ở phía Đông của tỉnh Điện Biên, có tổng diện tích đất tự nhiên là 113.542,25 ha; có vị trí địa lý: Phía Bắc giáp huyện Tủa Chùa, phía Tây và Tây Nam giáp huyện Mường Ảng, phía Nam và Đông Nam giáp tỉnh Sơn La, phía Tây và Tây Bắc giáp huyện Mường Chà. Toàn huyện có 18 xã, 01 thị trấn với 177 khối, bản. Dân số trên 89.600 người, gồm 6 dân tộc chính và dân tộc khác cùng sinh sống. Trong đó dân tộc Thái chiếm 57,72%; dân tộc Mông chiếm 27,62%; dân tộc Kinh chiếm 7,71%; dân tộc Kháng chiếm 3,7%; dân tộc Khơ Mú chiếm 2,76%; dân tộc Phù Lá chiếm 0,13% còn lại các dân tộc khác chiếm 0,36%.

- Đảng, Nhà nước tiếp tục có những chủ trương, chính sách quan tâm phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh vùng sâu, vùng xa; nhiều chương trình, dự án khác được đầu tư, xây dựng đã góp phần thúc đẩy kinh tế của huyện tăng trưởng khá, các mặt văn hoá - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực. Sau hơn 5 năm triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới, đến nay huyện đã đạt bình quân 13,56 tiêu chí/xã theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới; đời sống của nhân dân được nâng lên rõ rệt, thu nhập bình quân đầu người năm 2020 đạt 28,5 triệu đồng/người/năm (tính khu vực nông thôn). Bộ mặt nông thôn có nhiều đổi thay khang trang, xanh, sạch, đẹp hơn với hệ thống hạ tầng thiết yếu về giao thông, thủy lợi, văn hóa, y tế, giáo dục...được đầu tư, nâng cấp, xây dựng mới. Sản xuất nông nghiệp tiếp tục phát triển, xuất hiện nhiều mô hình sản

xuất, liên kết, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ mang lại hiệu quả kinh tế và thu nhập. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện và nâng lên, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, giữ vững.

2. Thuận lợi, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện

a. Thuận lợi:

- Huyện luôn nhận được sự quan tâm lãnh, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và Huyện ủy, HĐND huyện, sự hướng dẫn của các Sở, Ngành của tỉnh trong thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn. Cả hệ thống chính trị từ huyện xuống cơ sở đều tập trung tham gia chỉ đạo, triển khai thực hiện Chương trình XDNTM. Huyện ủy, HĐND huyện ban hành Nghị quyết, UBND huyện xây dựng chương trình hành động thực hiện về Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

- Nhân dân các dân tộc trên địa bàn huyện có truyền thống đoàn kết, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước; nhận thức đầy đủ về ý nghĩa thiết thực của Chương trình xây dựng nông thôn mới, từ đó tạo được sự ủng hộ và đồng thuận cao của nhân dân trong quá trình triển khai, tổ chức thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM.

b. Khó khăn:

- Huyện có địa bàn rộng, địa hình đất dốc, bị chia cắt nhiều, diện tích đất sản xuất manh mún, không tập trung, chủ yếu là đồi núi; giao thông đi lại khó khăn vào mùa mưa lũ, thời tiết khí hậu trong những năm gần đây diễn biến phức tạp, mùa đông khô hạn rét đậm, rét hại bất thường, mùa mưa thường xảy ra lũ ống, lũ quét ảnh hưởng đến phát triển kinh tế chung của huyện.

- Trình độ dân trí không đồng đều; năng lực của một số cán bộ ở cơ sở còn hạn chế; tỷ lệ hộ nghèo hàng năm giảm, song vẫn ở mức cao; Cơ sở hạ tầng tuy đã được đầu tư, nhưng chưa đồng bộ, chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội; Xuất phát điểm về xây dựng nông thôn mới còn thấp. Vì vậy, việc huy động tham gia, đóng góp của cộng đồng dân cư gặp rất nhiều khó khăn;

- Nguồn thu ngân sách trên địa bàn huyện thấp, chủ yếu dựa vào ngân sách cấp trên phân bổ. Nguồn vốn đầu tư của Nhà nước cho chương trình còn thấp, chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế của huyện.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng và ban hành cơ chế chính sách và văn bản hướng dẫn thực hiện; công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn; hoạt động của Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới cấp huyện, cấp xã

1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 10/12/2016 của HĐND tỉnh về Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2016 - 2020. UBND huyện đã bám sát các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, của Huyện ủy, chỉ đạo xây dựng và ban hành các văn bản¹ gửi tới các cơ quan, phòng, ban, đoàn thể huyện, UBND các xã để tổ chức thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới. Huyện ủy tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/HU ngày 21/3/2012 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về Chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011-2015, định hướng đến 2020; Kết luận số 13-KL/HU ngày 20/3/2017 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết 17-NQ/HU và Kết luận số 12-KL/TU ngày 02/12/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng nông thôn mới; Hội đồng nhân dân huyện ban hành Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 31/3/2017 về Chương trình xây dựng nông thôn mới huyện Tuần Giáo giai đoạn 2016 - 2020. UBND huyện đã ban hành Quyết định số 297/QĐ-UBND ngày 14/7/2017 về Chương trình xây dựng nông thôn mới huyện Tuần Giáo giai đoạn 2016 - 2020; Hàng năm chủ động ban hành kế hoạch và các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

- Cấp huyện, cấp xã đã củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới kịp thời, đúng thành phần, cơ cấu theo quy định; cấp huyện có Văn phòng điều phối giúp việc Ban Chỉ đạo. Việc ban hành các văn bản có liên quan trong quá trình thực hiện Chương trình nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện đã tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo góp phần thực hiện có hiệu quả mục tiêu, chỉ tiêu Chương trình xây dựng nông thôn mới.

- Chỉ đạo Ban chỉ đạo, Ban quản lý chương trình, Ban phát triển thôn, bản triển khai thực hiện cuộc vận động “toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; cuộc vận động “xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch” gắn với xây dựng nông thôn mới; phong trào thi đua “cả nước chung tay xây dựng nông thôn mới” gắn với thực hiện chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị; Phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp”; rà soát quy hoạch nông thôn mới và đề xuất điều chỉnh quy hoạch phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của huyện, xã...

¹ Quyết định số 297/QĐ-UBND ngày 17/4/2017 về Ban hành Chương trình xây dựng nông thôn mới huyện Tuần Giáo giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 298/QĐ-UBND ngày 17/4/2017 về việc Ban hành Kế hoạch phát triển sản xuất nông lâm nghiệp đến năm 2020, định hướng đến năm 2025; Quyết định số 291/QĐ-UBND ngày 17/4/2017 về việc Ban hành Kế hoạch giảm nghèo bền vững huyện Tuần Giáo giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 293/QĐ-UBND ngày 17/4/2017 về việc Ban hành Kế hoạch bảo tồn và phát triển văn hóa các dân tộc huyện Tuần Giáo, gắn với phát triển kinh tế- xã hội giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025; Kế hoạch số 1611/KH-UBND ngày 12/11/2018 về Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp huyện Tuần Giáo đến năm 2020; Kế hoạch số 1610/KH-UBND ngày 12/11/2018 về Kế hoạch thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới huyện Tuần Giáo đến năm 2020; Quyết định số 41/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 của UBND huyện về việc kiện toàn thành lập Ban chỉ đạo thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 2016 – 2020; Quyết định số 42/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 về việc ban hành quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Tuần Giáo giai đoạn 2016-2020;... (Chi tiết Phụ biểu 01 kèm theo)

(Có biểu 01 chi tiết các văn bản kèm theo).

1.2. Ban hành các cơ chế, chính sách và văn bản hướng dẫn thực hiện

Huyện đã ban hành Quyết định số 290/2017/QĐ-UBND ngày 17/4/2017 của UBND huyện Tuần Giáo về quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để xây dựng đường giao thông nông thôn và nhà văn hóa bản có quy mô nhỏ, kỹ thuật đơn giản theo tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn huyện. Huyện phân cấp cho các xã quản lý tổ chức thực hiện hỗ trợ kinh phí mua vật liệu làm đường giao thông nông thôn và nhà văn hóa bản.

Ngày 29/12/2018, huyện ban hành Quyết định số 1547/2018/QĐ-UBND sửa đổi, bổ sung nội dung Quyết định số 290/2017/QĐ-UBND ngày 17/4/2017 của UBND huyện Tuần Giáo về Ban hành quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để xây dựng đường giao thông nông thôn và nhà văn hóa bản có quy mô nhỏ, kỹ thuật đơn giản theo tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2016-2020. Sửa đổi, bổ sung định mức hỗ trợ kinh phí đường giao thông nông thôn và nhà văn hóa. Các xã đã triển khai thực hiện hỗ trợ trực tiếp 13 công trình đường giao thông nội bản và nhà văn hóa xã thuộc Chương trình MTQG xây dựng NTM.

1.3. Công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn

UBND huyện đã chỉ đạo cơ quan thường trực BCD phối hợp với các phòng, ban, đoàn thể huyện, UBND các xã tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản chỉ đạo các cấp về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn huyện bằng nhiều hình thức khác nhau như: Mở hội nghị tuyên truyền tại xã hoặc lồng ghép với cuộc họp của các Ban, ngành và của bản; tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, đài truyền thanh - truyền hình huyện; mở các lớp tập huấn. Kết quả đã tổ chức tuyên truyền trên 2000 buổi tuyên truyền, cấp phát 18 Pa nô về Bộ tiêu chí Quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Điện Biên cho 18 xã.

Ngoài ra công tác tuyên truyền, vận động đã được Ban Thường vụ Huyện ủy Tuần Giáo tổ chức lồng ghép vào Chương trình Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về Chương trình hành động xây dựng nông thôn mới trên địa bàn, qua đó tuyên truyền, phổ biến đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị biết, nắm rõ về mục tiêu, ý nghĩa của chương trình xây dựng nông thôn mới.

Huyện đã phối hợp với Văn phòng điều phối Nông thôn mới tỉnh tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ cấp huyện và cấp xã với 67 lượt cán bộ, công chức tham gia. Nội dung tập huấn hướng tới các chuyên đề như: giới thiệu các văn bản, cơ chế chính sách mới trong xây dựng nông thôn mới, trong phát triển nông nghiệp, nông thôn của Trung ương, của tỉnh; nghiệp vụ xây dựng nông thôn mới, bảo vệ môi trường...

Hưởng ứng phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” do Thủ tướng Chính phủ, tỉnh phát động; Huyện ủy Tuần Giáo đã chỉ đạo cấp, các ngành trên địa bàn huyện phát huy sức mạnh cả hệ thống chính trị, khơi dậy tinh thần thi đua yêu nước của các tầng lớp nhân dân và huy động các nguồn lực tham gia xây dựng nông thôn mới.

Mặt trận tổ quốc huyện và các ban ngành, đoàn thể từ huyện đến cơ sở đã tổ chức phát động các phong trào thi đua như: “Dân vận khéo”, “5 không, 3 sạch”, “nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi”, “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”; cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” tại 18 xã trên địa bàn huyện...qua đó đã huy động được đông đảo các tầng lớp nhân dân chung tay góp sức xây dựng nông thôn mới.

Qua công tác tuyên truyền, tập huấn đã làm thay đổi nhận thức của người dân về Chương trình xây dựng nông thôn mới; giúp cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân nắm chắc hơn mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; triển khai thực hiện dự án phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội và phát triển sản xuất nâng cao thu nhập cho nông dân... từ đó, nhân dân các xã trên địa bàn huyện đã tích cực hưởng ứng, chung sức xây dựng nông thôn mới bằng việc đóng góp ngày công lao động, hiến đất để có mặt bằng xây dựng các công trình trên địa bàn; chủ động thực hiện các phân thuộc trách nhiệm của các hộ gia đình như vệ sinh môi trường, tăng gia sản xuất phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập góp phần xóa đói giảm nghèo.

1.4. Hoạt động của Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới cấp huyện, xã

- *Cấp huyện*: Ban chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Tuần Giáo đã thành lập tại Quyết định số 39/QĐ-UBND ngày 18/01/2017 của UBND huyện về việc thành lập Ban chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Tuần Giáo, giai đoạn 2016-2020 (*Sau được kiện toàn tại Quyết định số 41/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 của UBND huyện Tuần Giáo về việc kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2016-2020 huyện Tuần Giáo*); Quyết định số 40/QĐ-BCĐ ngày 19/01/2017 về việc ban hành Quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ của BCĐ thực hiện các Chương trình MTQG huyện Tuần Giáo, giai đoạn 2016-2020; Quyết định 71/QĐ-UBND ngày 31/01/2018 về việc bổ sung thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình MTQG huyện Tuần Giáo giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 42/QĐ-BCĐ ngày 18/01/2019 về việc ban hành Quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ của BCĐ thực hiện các Chương trình MTQG huyện Tuần Giáo, giai đoạn 2016-2020; Thông báo số 213/TB-BCĐ ngày 20/02/2019 của Ban chỉ đạo các chương trình MTQG huyện về việc điều chỉnh phân công nhiệm vụ của các thành viên Ban chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Tuần Giáo, giai đoạn 2016-2020.

UBND huyện đã ban hành Quyết định số 135/QĐ-UBND ngày 01/3/2017 về việc kiện toàn Văn phòng Điều phối Chương trình MTQG xây dựng NTM huyện Tuần Giáo và Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn,

tổ chức và biên chế của Văn phòng điều phối giúp Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Tuần Giáo, theo đó đồng chí Phó Chủ tịch UBND huyện phụ trách Nông-Lâm nghiệp là Chánh Văn phòng, đồng chí Trưởng phòng Nông nghiệp và PTNT huyện là Phó Chánh Văn phòng, 01 cán bộ chuyên trách phòng Nông nghiệp & PTNT huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan là Thành viên (làm việc theo chế độ kiêm nhiệm); trụ sở của Văn phòng Điều phối nông thôn mới huyện đặt tại Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện.

- *Cấp xã*: Tiến hành thành lập Ban chỉ đạo do đồng chí Bí thư làm Trưởng ban, Ban quản lý do đồng chí Chủ tịch UBND xã làm Trưởng ban. Trong quá trình hoạt động huyện đã chỉ đạo các xã thường xuyên kiện toàn Ban chỉ đạo, Ban quản lý khi có sự thay đổi về nhân sự để hoạt động ổn định. UBND các xã đã cử công chức Nông nghiệp - Địa chính chuyên trách tham mưu giúp xã thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới. Mỗi bản đều thành lập Ban phát triển thôn, bản do đồng chí Trưởng bản làm Trưởng ban.

2. Kết quả thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 (tính đến 31/12/2020)

2.1. Mức độ hoàn thành một số mục tiêu cơ bản của Chương trình

- Nhóm 1, số xã đạt 19 tiêu chí: Chưa có xã đạt;
- Nhóm 2, số xã đạt từ 15 - 18 tiêu chí: Có 9/18 xã cơ bản đạt 15 – 18 tiêu chí, trong đó 04 xã đã được UBND tỉnh công nhận xã cơ bản đạt Nông thôn mới (Quài Nưa, Quài Cang, Quài Tở, Mường Thín). 01 xã (Nà Sáy) huyện đang đề nghị UBND tỉnh thẩm định, xét công nhận cơ bản đạt 15 tiêu chí. Đạt 300% so với Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 31/3/2017 của HĐND huyện về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới huyện Tuần Giáo, giai đoạn 2016-2020 (Sau đây viết tắt là NQ).
- Nhóm 3, số xã đạt từ 10 - 14 tiêu chí: Có 07 xã đạt (các xã: Chiềng Đông, Chiềng sinh, Mường Khong, Tỏa Tình, Tênh Phong, Phình Sáng, Nà Tòng), đạt 170% so với NQ.
- Nhóm 4, số xã đạt từ 5 - 9 tiêu chí: Có 02 xã đạt (các xã: Pú Xi, Ta Ma).
- Nhóm 5, số xã đạt dưới 5 tiêu chí: Huyện không còn xã dưới 5 tiêu chí. Đạt so với NQ.
- Một số chỉ tiêu cơ bản:
 - + Thu nhập bình quân đầu người bình quân các xã ước đạt 28,5 triệu đồng/người/năm, đạt 79,2% NQ.
 - + Tỷ lệ hộ nghèo (khu vực nông thôn) giảm xuống còn 37,22% vào cuối năm 2020, bình quân giảm 5,45%/năm, đạt 181,7% NQ.
 - + Tỷ lệ lao động khu vực nông thôn trong độ tuổi lao động qua đào tạo đạt 27,7%, đạt 69,3% NQ.

+ Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh ước đạt 80%, đạt 102,6% NQ.

2.2. Kết quả thực hiện các nội dung của Chương trình

2.2.1. Quy hoạch xây dựng nông thôn mới

Có 18/18 xã đã có quy hoạch và thực hiện quản lý quy hoạch, đạt 100% NQ. Rà soát điều chỉnh bổ sung quy hoạch chung tại các xã: Phình Sáng, Tỏa Tình, xây dựng quy hoạch chi tiết khu trung tâm xã Chiềng Đông.

2.2.2. Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội

- *Giao thông*: Đã có 18/18 xã có đường ô tô đến trung tâm xã; trong đó có 17/18 xã có đường nhựa và bê tông đến trung tâm xã, ô tô đi lại được quanh năm. Đường trục bản được cứng hóa, giải cấp phối đạt 82%, đường ngõ xóm sạch không lầy lội vào mùa mưa đạt 82%, tỷ lệ đường trục chính nội đồng đảm bảo vận chuyển hàng quá thuận tiện quanh năm đạt 50%. Hiện tại có 12/18 xã đạt tiêu chí số 2 về giao thông, đạt 200% so với Nghị quyết.

- *Thủy lợi*: Tỷ lệ diện tích được tưới tiêu chủ động trung bình toàn huyện đạt 65%, công tác phòng chống thiên tai luôn được quan tâm chỉ đạo. Hiện tại có 18/18 xã đạt tiêu chí số 3 về thủy lợi, đạt 100% so với Nghị quyết.

- *Điện nông thôn*: Toàn huyện có 18/18 xã được sử dụng điện lưới quốc gia. Tỷ lệ các hộ dân sử dụng điện an toàn bằng các nguồn chiếm trên 80%. Hiện tại có 10/18 xã đạt tiêu chí số 4 về điện nông thôn, đạt 58,8% so với Nghị quyết.

- *Trường học*: Hoàn thành các công trình đảm bảo đạt chuẩn về giáo dục, xây dựng mới, sửa chữa nhiều phòng học, phòng nội trú và nhà công vụ. Đến nay toàn huyện có 53 trường đạt chuẩn quốc gia đạt 78% số trường trực thuộc. Hiện tại có 16/18 xã đạt tiêu chí số 5 về trường học, đạt 123,1% NQ.

- *Cơ sở vật chất văn hóa*: Toàn huyện hiện có 75 nhà văn hóa, gồm: 01 nhà văn hóa huyện; 12 nhà văn hóa xã (Mường Mùn, Mùn Chung, Nà Sáy, Ta Ma, Mường Thín, Quài Tở, Quài Nưa, Tỏa Tình, Phình Sáng, Tênh Phong, Chiềng Đông, Nà Tòng); 62 nhà văn hóa bản, khối phố. Các nhà Văn hóa mới được đầu tư xây dựng đều đảm bảo được các tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (diện tích tối thiểu từ 2.500m², diện tích dành cho khu vực hoạt động trong nhà từ 1.000m² trở lên, diện tích khu phục vụ hoạt động ngoài trời từ 1.500m² trở lên, hội trường có sân khấu, 250 chỗ ngồi, có từ 04 – 06 phòng (học chuyên đề, học nghề, sinh hoạt các loại hình câu lạc bộ, Thư viện, máy tính). Hiện tại có 12/18 xã đạt tiêu chí số 6 về cơ sở vật chất văn hóa, đạt 300% NQ.

- *Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn*: Hệ thống cửa hàng, hoạt động trao đổi, mua bán hàng hóa ngày càng phát triển tại các trung tâm xã trên địa bàn huyện. Hiện tại có 18/18 xã đạt tiêu chí số 7 về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn, đạt 138,5% NQ.

- *Thông tin và truyền thông*: Toàn huyện có 16/18 xã có điểm phục vụ bưu chính đạt 88,8% NQ; số xã đạt nội dung xã có dịch vụ viễn thông, Internet: 18/18 xã 100% NQ; số xã đạt nội dung xã có đài truyền thanh và hệ thống loa tới các thôn bản 08/18 xã (Quài Nưa, Quài Cang, Quài Tở, Phình Sáng, Chiềng Sinh, Tỏa Tình, Mường Thín, Pú Nhung) đạt 72,72% NQ; 100% xã ứng dụng thông tin trong quản lý điều hành. Hiện tại có 15/18 xã cơ bản đạt tiêu chí số 8 về thông tin và truyền thông, đạt 187,5% NQ.

- *Nhà ở dân cư*: Số nhà tạm, dột nát trên địa bàn huyện bình quân là 2%, số nhà ở đạt tiêu chuẩn theo quy định của Bộ xây dựng đạt 68%. Trong giai đoạn 2016-2020, đã hỗ trợ làm mới và sửa chữa 612 nhà ở cho các hộ nghèo theo Quyết định 33/2015/QĐ-TTg (Chương trình hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở theo QĐ số 167/2008/QĐ-TTg giai đoạn 2) với kinh phí 15.300 triệu đồng. Hiện tại có 12/18 xã đạt tiêu chí số 9 về nhà ở dân cư, đạt 100% NQ.

2.2.3. Phát triển sản xuất gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, nâng cao thu nhập cho người dân

- UBND huyện đã ban hành Quyết định số 1122/QĐ-UBND ngày 24/11/2016 về việc ban hành Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp huyện Tuần Giáo theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, gắn với xây dựng nông thôn mới đến năm 2020. Giai đoạn 2016-2020, tốc độ tăng trưởng nông - lâm - nghiệp - thủy sản tăng bình quân 3% năm; năng suất, sản lượng các loại cây trồng đã được nâng cao, sản lượng cây lương thực có hạt năm 2020 đạt 37.554,5 tấn, tăng 1.665 tấn so với năm 2016; trong chăn nuôi duy trì tốc độ tăng đàn bình quân đạt trên 4%/năm; triển khai trồng cây ăn quả theo liên kết chuỗi được trên 350 ha. Hiện tại đã thu hút được một số doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông, lâm nghiệp, thủy sản (Công ty cổ phần cao su Điện Biên, Công ty CP MaccaDamia Điện Biên đầu tư trồng cây mắc ca; Công ty Cổ phần giống rau hoa quả Trung ương, Doanh nghiệp Tư nhân Sơn Hạnh đầu tư nuôi cá nước lạnh, nuôi cá Tầm và cá Hồi tại xã Tênh Phong và xây dựng 01 chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn cho sản phẩm cá hồi, cá tầm),... Bên cạnh đó nhiều hộ gia đình đã chú trọng ứng dụng tiến bộ kỹ thuật chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, góp phần từng bước khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế về nông nghiệp trên địa bàn huyện, nâng cao chất lượng sản phẩm tạo giá trị hàng hóa, tăng thu nhập và góp phần vào công cuộc xóa đói giảm nghèo của huyện.

- Công tác khuyến nông - khuyến ngư cũng được đẩy mạnh, từ 2016-2020 đã triển khai trên 40 mô hình trồng trọt với diện tích 300 ha với trên 700 hộ gia đình tham gia, kết quả các mô hình trồng trọt đều cho năng suất, sản lượng cao hơn sản xuất đại trà và có thể nhân rộng trong thời gian tới.

- Tiếp tục đổi mới tổ chức sản xuất trong nông nghiệp, triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 295/QĐ-UBND ngày 17/4/2017 của UBND huyện Tuần Giáo về việc Ban hành Kế hoạch phát triển Kinh tế tập thể giai đoạn 2016-2020. Đến nay trên địa bàn huyện có 21 HTX hoạt động trong lĩnh

vực nông nghiệp, doanh thu bình quân của HTX nông, lâm, thủy sản đạt 515,5 triệu đồng/năm/HTX; thu nhập bình quân của thành viên (người lao động thường xuyên, không kể thu nhập khác) trong HTX đạt 16,2 triệu đồng/năm/người.

- Công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn tiếp tục được quan tâm, chỉ đạo, phối hợp với các công ty, đơn vị tổ chức tuyên truyền, tư vấn và khảo sát nhu cầu học nghề của người lao động trên địa bàn làm cơ sở xây dựng Kế hoạch triển khai công tác đào tạo nghề hàng năm. Từ năm 2016 đến hết tháng 12/2020 đào tạo nghề cho 5.365 lao động nông thôn (gồm các nghề: Kỹ thuật nông, lâm nghiệp tổng hợp, kỹ thuật nuôi trồng thủy sản...) với tổng kinh phí thực hiện trên 8.236,19 triệu đồng, bình quân mỗi năm đào tạo nghề được cho trên 1.000 lao động nông thôn, đạt 100% KH. Qua đào tạo đã trang bị cho người lao động những kiến thức cơ bản, tạo điều kiện cho người lao động tiếp cận với khoa học, kỹ thuật, áp dụng kiến thức, kỹ năng mới vào sản xuất góp phần tăng năng suất cây trồng, vật nuôi, tăng thu nhập cho gia đình, góp phần tích cực vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo tại địa phương.

- Đến cuối năm 2020: Thu nhập bình quân đầu người bình quân các xã (khu vực nông thôn) đạt 25,3 triệu đồng/người/năm, đạt 70,3% NQ, đến nay chưa có xã nào đạt tiêu chí số 10 về thu nhập (≥ 36 triệu/người/năm); 90% trở lên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động có việc làm, đến nay có 18/18 xã đạt tiêu chí số 12 về lao động có việc làm, đạt 112,5% NQ; 17/18 xã đạt tiêu chí số 13 về tổ chức sản xuất, đạt 113,3% NQ.

2.2.4. Giảm nghèo và an sinh xã hội

- Ban hành Chương trình hành động về giảm nghèo bền vững huyện Tuần Giáo, giai đoạn 2016-2020. Triển khai thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chính sách đối với người có công với cách mạng và các đối tượng bảo trợ xã hội đảm bảo đúng đối tượng và đúng chế độ.

- Triển khai thực hiện các chương trình, dự án giảm nghèo trên địa bàn đảm bảo đúng trình tự quy định, đúng tâm tư, nguyện vọng của người dân, từng bước nâng cao trách nhiệm cũng như vai trò làm chủ của người dân trong việc triển khai thực hiện Chương trình.

- Tỷ lệ hộ nghèo (khu vực nông thôn) giảm xuống còn 37,22% vào cuối năm 2020, bình quân giảm 5,45%/năm, đạt 181,7% NQ, tuy nhiên đến nay chưa có xã nào đạt tiêu chí số 11 về hộ nghèo (tỷ lệ hộ nghèo $\leq 12\%$)

2.2.5. Phát triển giáo dục ở nông thôn

- Duy trì 18/18 xã đạt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, xóa mù chữ mức độ 2, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2, phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3, đạt 100% NQ. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở trong độ tuổi được tiếp tục học trung học (phổ thông, bổ túc, dạy nghề) đạt 71,4%, đạt 95,2% so với NQ. Tỷ lệ lao động khu vực nông thôn

trong độ tuổi lao động qua đào tạo đạt 27,7%, đạt 69,3% NQ. Hiện tại có 16/18 xã đạt tiêu chí số 14 về giáo dục, đạt 145,5% NQ.

2.2.6. Phát triển y tế cơ sở, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe người dân nông thôn

- Trong giai đoạn 2016-2020 tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số như: Phòng chống một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm và các bệnh không lây nhiễm phổ biến, tiêm chủng mở rộng, an toàn thực phẩm, phòng chống HIV/AIDS. Đến năm 2020, bình quân đạt 7,7 bác sỹ/vạn dân tăng 1,2 bác sỹ so với năm 2016, đạt 118,4% NQ ; 100% số trạm y tế xã có bác sỹ làm việc; 73,7% số xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã. Công tác phòng chống, kiểm soát dịch bệnh được tăng cường, không để dịch lớn xảy ra. Thực hiện tốt Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số, 95% trẻ em dưới 5 tuổi được tiêm đầy đủ các loại vắc xin, đạt 98,9% NQ; 31,8% trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể chiều cao/tuổi, chưa đạt so với NQ. Tập trung nguồn lực từ NSNN đầu tư, hiện đại trang thiết bị bệnh viện huyện; đầu tư xây dựng các trạm y tế xã đạt chuẩn; đồng thời đã khuyến khích thu hút vốn đầu tư xã hội phát triển nhanh hệ thống cơ sở hành nghề y tế tư nhân, qua đó góp phần thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.

- Hiện tại có 2/18 xã đạt tiêu chí số 15 về Y tế, đạt 28,6% NQ.

2.2.7. Nâng cao chất lượng đời sống văn hóa của người dân nông thôn

- Việc xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở tiếp tục được triển khai có hiệu quả với phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm, nhằm huy động các nguồn lực xã hội hóa, sự đóng góp của các tổ chức, cá nhân. Toàn huyện hiện có 12 nhà văn hóa xã; 62 nhà văn hóa bản, khối phố. Các nhà Văn hóa mới được đầu tư xây dựng đều đảm bảo được các tiêu chuẩn theo quy định cơ bản đáp ứng nhu cầu về văn hóa - văn nghệ và tập luyện TDTT của nhân dân.

- Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tiếp tục được quan tâm, chỉ đạo. Năm 2020 có 66,1% hộ gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu “Gia đình văn hóa” (tăng 33% so với năm 2016), 70,6% bản được công nhận danh hiệu “Bản văn hóa” (tăng 55 % so với năm 2016); 94% cơ quan, đơn vị, trường học, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa (tăng 24,6% so với năm 2016).

- Phong trào văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao được duy trì phát triển, toàn huyện có tổng số 165 đội văn nghệ quần chúng, CLB TDTT, 28% dân số toàn huyện tham gia tập luyện thể thao thường xuyên, 16,3% tổng số hộ gia đình đạt gia đình tập thể thao thường xuyên.

- Hiện tại có 12/18 xã đạt tiêu chí số 16 về văn hóa, đạt 240% NQ.

2.2.8. Vệ sinh môi trường nông thôn, khắc phục, xử lý ô nhiễm và cải thiện môi trường

Tăng cường công tác tuyên truyền, phối hợp với Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên tổ chức các phong trào, vận động nhân dân tích cực bảo vệ môi trường sống, vệ sinh đường làng, ngõ xóm; vận động nhân dân thay đổi tập quán nuôi nhốt gia súc, gia cầm dưới gầm nhà sàn; hiện có 55,6% số hộ dân nông thôn có nhà tiêu hợp vệ sinh, đạt 74,1% NQ; 60,6% hộ dân có chuồng trại gia súc hợp vệ sinh; dân số nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh ước đạt 80%, đạt 102,6% NQ; 100% trường học, trạm y tế xã có nước và nhà tiêu vệ sinh được quản lý, sử dụng tốt. Chất thải, nước thải tại các hộ gia đình và các cơ sở sản xuất cơ bản được thu gom, xử lý đảm bảo vệ sinh; việc thực hiện mai táng người chết tại nghĩa trang, nghĩa địa của các bản đều phù hợp với quy định vệ sinh. Hiện tại có 15/18 xã đạt tiêu chí số 17 về môi trường và an toàn thực phẩm, đạt 83,3% NQ.

2.2.9. Việc thực hiện tiêu chí hệ thống tổ chức chính trị xã hội vững mạnh

- Từ năm 2016-2020 tạo điều kiện đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn được 299 người; cán bộ, công chức, viên chức xã cơ bản đạt chuẩn theo quy định của Bộ nội vụ, đáp ứng yêu cầu xây dựng nông thôn mới.

- Triển khai thực hiện nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa liên thông” tại Văn phòng HĐND & UBND huyện và “một cửa” tại các xã. Đẩy mạnh việc tổ chức thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính; cập nhật, niêm yết, công bố công khai kịp thời các thủ tục hành chính theo quy định đảm bảo sự thống nhất trong áp dụng thủ tục hành chính nhằm từng bước cải thiện và nâng cao chất lượng các dịch vụ hành chính công.

- Chỉ đạo đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hành chính tư pháp, vận động nhân dân sống và làm việc theo pháp luật. Duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của Tổ hòa giải cơ sở, tăng cường thực hiện dân chủ cơ sở.

- Đến nay có 16/18 xã đạt tiêu chí số 18 về Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật. Đạt 320% NQ.

2.2.10. Giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự xã hội nông thôn

- Đẩy mạnh thực hiện kế hoạch đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm, đặc biệt là tội phạm về ma túy; tổ chức các đợt cao điểm tấn công truy quét các đối tượng phạm tội, tập trung vào các địa bàn phức tạp về an ninh trật tự. Nắm bắt tình hình ở cơ sở, giải quyết các vấn đề về tôn giáo, di dịch cư tự do. Tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông; quản lý vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; phòng, chống cháy nổ; quản lý các đoàn ra, đoàn vào địa bàn.

- Tập trung chỉ đạo thực hiện nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, công tác phối hợp giữa các lực lượng được tăng cường và nắm bắt kịp thời tình hình trên địa bàn. Thực hiện huấn luyện, xây dựng lực lượng xây dựng và chuẩn bị kế hoạch diễn tập phòng thủ các xã. Hoàn thành công tác tuyển quân, huấn luyện quân sự, giáo dục quốc phòng, an ninh cho các đối tượng và

huấn luyện mở rộng lực lượng dân quân tự vệ hàng năm. Thường xuyên theo dõi nắm chắc số lượng và chất lượng cơ sở kỹ thuật và phương tiện kỹ thuật phục vụ công tác huấn luyện sẵn sàng chiến đấu.

- Đến nay có 17/18 xã đạt tiêu chí số 19 về quốc phòng, an ninh, đạt 94,4% NQ.

(Chi tiết phụ biểu số 02 kèm theo)

2.3. Kết quả huy động nguồn lực thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020

Tổng nguồn vốn huy động thực hiện Chương trình giai đoạn 2016 – 2020 là **1.114.845,82 triệu đồng**. Trong đó:

+ Nguồn vốn NSTW: 179.781 triệu đồng (vốn đầu tư phát triển 140.364 triệu đồng, vốn sự nghiệp 39.417 triệu đồng).

+ Vốn lồng ghép từ nguồn NSTW thực hiện các chương trình, dự án cùng mục tiêu đang triển khai trên địa bàn là: 917.239,3 triệu đồng.

+ Vốn nhân dân đóng góp: 17.825,52 triệu đồng.

(Chi tiết phụ biểu số 03 kèm theo)

- Kết quả phân bổ và thực hiện nguồn vốn NTM được bố trí giai đoạn 2016 – 2020:

+ Đối với nguồn vốn ĐTPT được bố trí đã tập trung thanh toán 24 công trình gồm: giao thông nông thôn, công trình thủy lợi, nước sinh hoạt, trụ sở xã, điện sinh hoạt, nhà văn hóa thể thao thực hiện chuyển tiếp từ giai đoạn 2011-2015 sang giai đoạn 2016-2020, với số vốn đã bố trí là 20.319,4 triệu đồng; Đầu tư xây dựng mới giai đoạn 2016-2020 là 32 công trình gồm: giao thông nông thôn, nhà văn hóa xã, trường học và nhà ban giám hiệu + các công trình phụ trợ, với số vốn đã bố trí đến hết năm 2020 là 120.044,6 triệu đồng; đã giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn giao.

+ Đối với nguồn vốn sự nghiệp giai đoạn 2016 – 2020 được giao 39.417 triệu đồng. Huyện tổ chức thực hiện được: 57 dự án liên kết phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị (xoài Đài Loan, mít Thái, bưởi Diễn, bưởi da xanh, lê Đài Loan, nhãn chín muộn) với tổng quy mô trên 300 ha, trên 700 hộ tham gia; Hỗ trợ xây dựng chuồng trại chăn nuôi và nhà tiêu hợp vệ sinh; Xây dựng, triển khai Đề án “Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) huyện Tuần Giáo giai đoạn 2020 – 2025, định hướng đến năm 2030 và triển khai một số chính sách hỗ trợ phát triển sản phẩm OCOP tại các địa phương. Tổng kinh phí đã thực hiện giải ngân giai đoạn 2016 – 2020 là 39.417 triệu đồng đạt 100% KH vốn đã bố trí.

2.4. Công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện chương trình, truyền thông về xây dựng nông thôn mới

Về công tác kiểm tra, giám sát: Công tác kiểm tra, giám sát luôn được UBND huyện quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện; thường xuyên tổ chức

triển khai công tác kiểm tra việc triển khai thực hiện Chương trình Nông thôn mới của các xã theo kế hoạch. Tổ chức kiểm tra trực tiếp, rà soát, đánh giá tiêu chí nông thôn mới tại các xã trên địa bàn huyện.

+ Năm 2018 HĐND huyện đã thực hiện giám sát tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 31/3/2017 về Chương trình Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2018 trên địa bàn huyện, qua đó đã kịp thời phát hiện và chấn chỉnh những hạn chế, nâng cao vai trò, hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền địa phương, tạo ra sự thống nhất cao trong thực hiện và áp dụng chương trình tại địa phương.

+ Trong giai đoạn 2016-2020 thực hiện các kết luận của Kiểm toán Nhà nước, huyện đã chỉ đạo khắc phục, thu hồi nộp trả ngân sách Nhà nước các nội dung chi sai quy định chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới với số tiền 18,354 triệu đồng; Thu hồi kinh phí hết thời hạn giải ngân: 78,189 triệu đồng; Giảm giá trị hợp đồng còn lại 340,327 triệu đồng.

+ Phối hợp với Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh tổ chức đoàn công tác xuống cơ sở để kiểm tra, đôn đốc tiến độ xây dựng nông thôn mới, kịp thời giải quyết các khó khăn vướng tại cơ sở.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

- Các cấp ủy đảng, chính quyền huyện và xã đã tổ chức quán triệt, tăng cường công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng giúp cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu đúng đắn về mục đích ý nghĩa và tầm quan trọng của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; thống nhất về nhận thức xây dựng nông thôn mới. Trách nhiệm của nhân dân được nâng lên, nhân dân đã xác định được mình là chủ thể chính trong xây dựng NTM nên đã chủ động đóng góp nguồn lực xây dựng cơ sở hạ tầng, bảo vệ tài sản chung, giữ gìn môi trường “xanh – sạch – đẹp”.

- Đối với việc triển khai thực hiện các tiêu chí về xây dựng NTM của các xã, đặc biệt là các xã điểm đã chủ động triển khai thực hiện xây dựng kế hoạch, tuyên truyền vận động nhân dân trên địa bàn xã; huy động các nguồn lực để thực hiện các tiêu chí. Việc triển khai xây dựng NTM đã nhận được sự tham gia, hưởng ứng tích cực từ người dân và cộng đồng, đã tạo được sự chuyển biến tích cực trong đời sống của người dân, nông thôn được quy hoạch theo hướng phát triển toàn diện.

- Cơ sở hạ tầng nông thôn được đầu tư xây dựng, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn tăng hàng năm; thực hiện tốt chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội, hàng năm tỷ lệ hộ nghèo các xã giảm nhất định. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo và giữ vững, diện mạo nông thôn thay đổi theo hướng phát triển toàn diện.

2. Tồn tại, hạn chế

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp ủy đảng, chính quyền cấp xã còn hạn chế, chưa chủ động, sáng tạo trong việc tuyên truyền, vận động và triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình; sự tham gia của một số tổ chức và đoàn thể còn hạn chế.

- Số lượng, chất lượng cán bộ thực hiện Chương trình còn thiếu và đều là kiêm nhiệm. Công tác kiện toàn Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới một số xã chưa kịp thời, công tác phối hợp giữa Ban Chỉ đạo các xã với các cơ quan, đơn vị chuyên môn chưa được thường xuyên, liên tục.

- Huy động nguồn lực chưa đáp ứng được yêu cầu, nguồn lực xây dựng NTM mới chủ yếu vẫn từ nguồn ngân sách Nhà nước, nguồn vận động từ ngân sách địa phương, doanh nghiệp và người dân còn thấp.

- Các chỉ tiêu chất lượng cuộc sống của người dân nông thôn tỷ lệ đạt còn thấp, chưa đạt mục tiêu Nghị quyết: Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều khu vực và thu nhập bình quân của người dân nông thôn chưa đạt theo Nghị quyết.

- Một số nội dung của đề án quy hoạch xây dựng nông thôn mới của các xã chất lượng còn thấp, chưa gắn kết vùng trong phát triển, chưa phát huy hiệu quả lợi thế, phù hợp với đặc thù của từng địa phương; việc rà soát điều chỉnh quy hoạch đến nay thực hiện còn chậm chưa sát với thực tế điều kiện tại từng xã.

3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

3.1. Nguyên nhân khách quan

- Tuần Giáo là một huyện miền núi, địa hình chia cắt, xuất phát điểm về kinh tế của các xã thấp; dân cư sinh sống phân tán; thời tiết diễn biến bất lợi, gây ảnh hưởng đến đời sống và sản xuất của nhân dân.

- Nhiệm vụ, khối lượng công việc xây dựng NTM rất lớn, trong khi nguồn lực đầu tư hạn chế. Các tiêu chí đề ra theo Bộ tiêu chí quốc gia NTM rất cao so với xuất phát điểm thực tế của huyện.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

- Cấp ủy đảng, chính quyền một số xã chưa nhận thức đầy đủ về vai trò, ý nghĩa, nội dung của Chương trình xây dựng NTM, thiếu chủ động, sáng tạo trong quá trình chỉ đạo, tổ chức thực hiện, còn tư tưởng thụ động trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước.

- Chất lượng hoạt động Ban Chỉ đạo cấp huyện và xã chưa cao. Trình độ, năng lực của cán bộ làm công tác xây dựng NTM còn nhiều hạn chế. Công tác tuyên truyền chưa thường xuyên, chất lượng phương pháp tuyên truyền còn hạn chế.

- Sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị và các xã chưa chặt chẽ, kịp thời.

- Việc huy động các nguồn lực từ doanh nghiệp, người dân còn thấp.

4. Các giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm triển khai sâu rộng và thiết thực Phong trào thi đua “Cả nước chung tay xây dựng NTM”, thường xuyên cập nhật, đưa tin về các mô hình, các điển hình tiên tiến, những sáng kiến, kinh nghiệm hay về xây dựng NTM của các xã trong và ngoài huyện trên các phương tiện thông tin đại chúng để phổ biến và nhân rộng.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả các tiêu chí NTM, các tiêu chí về đời sống người dân, môi trường, văn hóa, an ninh trật tự. Chỉ đạo và đôn đốc các xã tăng cường công tác tuyên truyền và triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách đặc thù của huyện theo Quyết định số 290/2017/QĐ-UBND về hỗ trợ từ xây dựng đường giao thông nông thôn và nhà văn hóa bản có quy mô nhỏ, kỹ thuật đơn giản theo tiêu chí NTM.

- Ưu tiên thúc đẩy hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động về kinh tế nông thôn để tăng thu nhập cho người dân một cách bền vững; chú trọng bảo vệ môi trường và tạo cảnh quan nông thôn xanh – sạch – đẹp và giữ gìn được những đặc trưng và bản sắc nông thôn truyền thống; nâng cao chất lượng đời sống văn hóa và giữ gìn an ninh trật tự: Gắn xây dựng NTM với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; khuyến khích và thường xuyên tổ chức các hoạt động xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, phòng chống tệ nạn xã hội; tổ chức các hoạt động phát triển cộng đồng ở các bản nhằm phát huy và bảo tồn những giá trị truyền thống tốt đẹp.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả cơ chế chính sách về: Thu hút, hỗ trợ xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn, hỗ trợ tín dụng vay vốn phát triển sản xuất; huy động đóng góp của người dân; khuyến khích xây dựng và phát triển ngành nghề nông thôn; phát triển nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu xây dựng NTM; khuyến khích đầu tư vào việc bảo vệ môi trường; khuyến khích, hỗ trợ các xã thực hiện tốt chương trình xây dựng NTM.

- Rà soát cơ chế chính sách hiện hành liên quan đến nông nghiệp, nông thôn để đề xuất sửa đổi, điều chỉnh bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế để thực hiện xây dựng NTM có hiệu quả.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình định kỳ để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Chương trình tại các xã; đào tạo nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, cán bộ cơ sở thực hiện tốt công tác xây dựng NTM.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT.

1. Kiến nghị với Chính phủ, các Bộ, Ngành Trung ương

- Đề nghị Chính phủ sớm phê duyệt ban hành Bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025 để địa phương có căn cứ triển khai, thực hiện.

- Tiếp tục tăng cường các nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng và

vốn hỗ trợ phát triển sản xuất, nâng cao đời nhân dân các dân tộc trên địa bàn.

2. Kiến nghị với HĐND, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo xây dựng NTM tỉnh

Đề nghị UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Công thương quan tâm bố trí vốn đầu tư xây dựng hệ thống điện lưới Quốc gia đến các bản chưa được sử dụng điện, nhất là các bản vùng cao, vùng khó khăn (hiện nay huyện Tuần Giáo còn 27 bản chưa được sử dụng điện lưới Quốc gia);

Trên đây báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết 50/NQ-HĐND ngày 10/12/2016 của HĐND tỉnh về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn huyện Tuần Giáo./.

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy; (b/c)
- TT HĐND-UBND huyện;
- LĐ UBND huyện;
- Đoàn Giám sát HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vũ Văn Đức